

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Kon Braih Khóa I, kỳ họp thứ 3.

Thực hiện Thông báo số 20/TB-HĐND ngày 02/10/2025 của Thường trực HĐND xã thông báo nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân xã Khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND xã Kon Braih kính trình kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (viết tắt là *Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS và MN*) giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Kon Braih là một xã miền núi nằm ở phía Tây Nam tỉnh Quảng Ngãi, xã được thành lập theo Nghị quyết số 1677/UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội (*trên cơ sở sắp xếp ba xã Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tờ Re của huyện Kon Rẫy tỉnh Kon Tum - cũ*). Phía Bắc giáp xã Đăk Kôi, xã Ngọc Réo; Phía Nam giáp xã Đăk Somei, xã Ia Khur, tỉnh Gia Lai; Phía Đông giáp xã Đăk Rve. Phía Tây giáp xã Đăk Rơ Wa, xã Đăk Cắm. Trung tâm hành chính của xã đặt tại thôn 1 xã Kon Braih, tổng diện tích tự nhiên của xã là 25.103,83 ha. Dân số trung bình dân năm 2025: 18.260 nhân khẩu/4.068 hộ; trong đó: dân tộc thiểu số là 11.605 nhân khẩu/2.308 hộ; chiếm khoảng 64%. Toàn xã có 21 thôn, trong đó có 11 thôn đặc biệt khó khăn được thụ hưởng các chương trình, chính sách của Chính phủ.

Giai đoạn 2021 - 2025 địa bàn xã Kon Braih được đầu tư Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS và MN. Nguồn vốn đầu tư được UBND huyện Kon Rẫy cũ phân bổ cho UBND các xã: Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tờ Re và các phòng, ban, ngành của huyện thực hiện phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của mình đối với từng dự án, tiểu dự án của chương trình.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Để quản lý, chỉ đạo, điều hành thực hiện chương trình, căn cứ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên, UBND các xã cũ trước đây (*UBND xã: Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tờ Re*) đã ban hành các Quyết thành lập Ban Chỉ đạo, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã. Trên cơ sở các Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm, Quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ, vốn, kế hoạch vốn đối với các chương

trình mục tiêu quốc gia của UBND huyện Kon Rẫy¹ UBND các xã cũ đã Triển khai các văn bản của cấp trên và chỉ đạo các bộ phận tham mưu ban hành các Kế hoạch, phân bổ vốn, phân công nhiệm vụ để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn mình². tổ chức, triển khai thực hiện nguồn vốn thuộc chương trình được giao từ đầu năm đúng quy định và đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra³.

Từ ngày 01/7/2025, sau khi được thành lập UBND xã Kon Braih đã kịp thời cụ thể hóa các văn bản theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, bộ, ngành, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, của Ban Thường vụ Đảng uỷ để triển khai thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn xã⁴,... ban hành các văn bản để chỉ đạo và tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện⁵. Thành lập Tổ giúp việc; phân công thành viên phụ trách địa bàn các thôn để hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện các chương trình theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chương trình.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Tổng hợp tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn và giải ngân vốn cho UBND các cũ trước đây và UBND xã Kon Braih từ ngày 01/7/2025 (kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 đã điều chỉnh đến năm 2025)

1.1. Kết quả phân bổ, giao kế hoạch vốn Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS và MN cho UBND các cũ trước đây

Hàng năm, UBND huyện Kon Rẫy đã ban hành các quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ, vốn, kế hoạch vốn và công tác chuẩn bị đầu tư vốn đầu tư phát triển thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, quyết định giao chi tiết vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cho UBND các xã (trong đó có UBND các xã: Tân Lập, Đăk Ruồng, Đăk Tờ

¹ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 10/01/2025 về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn huyện.

² Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND xã Tân Lập; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 14/02/2025 của UBND xã Đăk Ruồng; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 21/02/2025 của UBND xã Đăk Tờ Re.

³ Các Nghị quyết của HĐND huyện: Số 19/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; số 20/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện; số 46/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 về phê duyệt kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện; số 55/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 về phê duyệt kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện; số 40/NQ-HĐND ngày 17 tháng 02 năm 2024 về phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, danh mục và phân bổ kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện.

⁴ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025; số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 07/QĐ-TTg ngày 25/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Nghị định của Chính phủ: số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư: Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; và các văn bản hướng dẫn riêng của các Bộ chuyên ngành, địa phương...

⁵ Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 Về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Kon Braih giai đoạn 2021-2025; ...

Re). Tổng các nguồn vốn được giao tại UBND các cũ trước đây, cụ thể (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*):

1.2. Về tình hình tiếp nhận, phân bổ kế hoạch vốn và thực hiện giải ngân của UBND xã Kon Braih từ ngày 01/7/2025

UBND xã Kon Braih đã tiếp nhận kết quả thực hiện từ UBND các xã: Tân Lập, Đắk Ruồng, Đắk Tờ Re. Để tiếp tục thực hiện chương trình UBND xã đã điều chỉnh kế hoạch đầu tư công, điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS và MN⁶ để tiếp tục thực hiện, cụ thể:

a) Tình hình tiếp nhận, phân bổ kế hoạch vốn:

- Kế hoạch vốn đầu tư công đã phân bổ: 5.442,15 triệu đồng. Trong đó:
 - + Các năm 2022, 2023, 2024 kéo dài sang năm 2025: 365,15 triệu đồng.
 - + Năm 2025: 5.077,00 triệu đồng.
- Kế hoạch vốn sự nghiệp đã phân bổ: 3.879,34 triệu đồng. Trong đó:
 - + Các năm 2022, 2023, 2024 kéo dài sang năm 2025: 2.193,34 triệu đồng.
 - + Năm 2025: 1.686,00 triệu đồng

b) Kết quả thực hiện và giải ngân:

- Ước giải ngân đến ngày 31/12/2025 vốn đầu tư: 5.442,15 triệu đồng. Trong đó:
 - + Các năm 2022, 2023, 2024 kéo dài sang năm 2025: 365,15 đồng.
 - + Năm 2025: 5.077,00 triệu đồng.
- Ước giải ngân đến ngày 31/12/2025 vốn sự nghiệp (*đối với số vốn được phân bổ, điều chỉnh theo Quyết định số 192/QĐ-UBND - không tính số đã giải ngân trước 30/6/2025*): 2.385,29 triệu đồng. Trong đó:
 - + Các năm 2022, 2023, 2024 kéo dài sang năm 2025: 699,29 đồng.
 - + Năm 2025: 1.686,00 triệu đồng.

1.3 Kinh phí sự nghiệp không thực hiện:

- *Phần kinh phí của Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 3*: do không còn đối tượng thụ hưởng với số kinh phí là: 1.268,00 triệu đồng (*Toàn bộ số kinh phí này là thuộc kế hoạch vốn các năm 2022, 2023, 2024 kéo dài sang năm 2025*).
- Phần kinh phí thuộc dự án 10 là: 0,1 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

1.4. Đối với nguồn kinh phí được giao cho các phòng, ban của huyện làm chủ đầu tư: Khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp thành lập các xã mới, các đơn vị không bàn giao chi tiết nên không tổng hợp chính xác được số kinh phí đã thực hiện của dự án này.

⁶ Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Kon Braih; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 Về việc điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 xã Kon Braih (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)

2. Kết quả thực hiện từng Dự án, Tiểu dự án

2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (UBND các xã cũ và hiện nay là UBND xã Kon Braih là chủ đầu tư, thực hiện, trừ công trình cấp nước sinh hoạt tập trung do Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện làm chủ đầu tư)

- Hỗ trợ đất ở 03 hộ: Hộ bà Y Pyên - thôn Đak Pơ Kong; hộ ông A Ui - thôn Đak Pơ Kong; A Pronh - Đăk Ruông. Tổng số tiền hỗ trợ: 132.000.000 đồng (NSTW: 120.000.000 đồng; NSDP: 12.000.000 đồng)

- Hỗ trợ nhà ở cho 10 hộ: Hộ Y Nghê; A Ui (thôn Đak Pơ Kong); Y Pyên (thôn Kon Rơ Pen); A Ngừng; A Khân (thôn Đak Puih); A Múk (thôn Kon Dơ Xing); hộ Y Sen (thôn Đak Pơ Kong); A Hăn (thôn Kon Săm Lũ); hộ Y Trê; hộ A Meoh (thôn Đak Ở Nglăng); Hộ Y Bôn - Đăk Ruông. Tổng số tiền hỗ trợ: 132.000.000 đồng (NSTW: 120.000.000 đồng; NSDP: 12.000.000 đồng)

- Hỗ trợ đất sản xuất cho 12 hộ: ông A Đoi; A Pinh; bà Y Khiao (thôn Kon Dơ Xing); hộ bà Y Sen (thôn Đak Pơ Kong); hộ gia đình bà Y Túy (thôn Kon Săm Lũ); hộ gia đình bà Y Trê; hộ gia đình ông A Meoh (thôn Đak Ở Nglăng); hộ gia đình ông A Bru; A Khân (thôn Đak Puih); hộ gia đình bà Y Lê (Kon Rơ Pen); hộ Y tương và hộ A Né thôn 8.

- Chuyển đổi nghề: Đã hỗ trợ chuyển đổi nghề cho 118 hộ với tổng số tiền là 1.180 triệu đồng.

- Nước sinh hoạt phân tán: Đã hỗ trợ cho 160 hộ với tổng số tiền 480 triệu đồng bằng hình thức mua bồn chứa nước và phụ kiện cấp cho các hộ

- Nước sinh hoạt tập trung:

+ Năm 2023 xây dựng mới hệ thống nước sinh hoạt thôn Đak Jri xã Đăk Tờ Re với tổng mức đầu tư 1.500.000.000 đồng cung cấp nước sinh hoạt cho 120 hộ/420 khẩu. Tổng số tiền đã giải ngân thanh toán và quyết toán dự án hoàn thành là 1.403.553.000 đồng.

+ Số kinh phí còn lại chuyển sang năm 2025 cộng với kinh phí được bố trí trong năm 2025 là: 391,447 triệu đồng đang được UBND xã Kon Braih đầu tư công trình NSH tập trung thôn Kon Săm Lũ dự kiến hoàn thành và giải ngân trong năm 2025.

* Tổng kinh phí hỗ trợ và đầu tư: Ngoài số tiền được hỗ trợ từ NSTW theo dự án, ngân sách địa phương hỗ trợ thêm tối thiểu 04 triệu đồng/01 hộ đối với đất ở; 2,250 nghìn đồng/01 hộ đối với đất sản xuất và 04 triệu đồng/01 hộ đối với nhà ở.

2.2. Dự án 3: Phát triển SX nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để SX hàng hóa theo chuỗi giá trị (UBND các xã cũ và hiện nay là UBND xã Kon Braih là chủ đầu tư, thực hiện)

- Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân. Tổng nguồn vốn được bố trí: 1.268 triệu đồng từ năm 2022 nhưng do không có đối tượng đã chuyển sang năm 2025. UBND xã Kon Braih dự kiến chuyển trả nguồn kinh phí này.

- Thực hiện Tiểu dự án 2: Hỗ trợ PTSX theo chuỗi giá trị, vùng trồng

được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng ĐBDTTS&MN. Từ năm 2022 đến năm 2024 đã đầu tư mua giống cây ăn trái có giá trị và bò cái sinh sản để hỗ trợ cho các hộ dân với tổng số tiền đã hỗ trợ là: 2.088,75042 triệu đồng. Tổng số kinh phí từ năm 2022 - 2024 được kéo dài sang 2025 và kinh phí được giao năm 2025 là: 1.465,25 triệu đồng đang được tiếp tục thực hiện và giải ngân hoàn thành trong năm 2025.

2.3. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc

- Đối với Vốn đầu tư (UBND các xã cũ làm chủ đầu tư 21 công trình, QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư 02 công trình, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện làm chủ đầu tư 01 công trình): Đã thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng 24 công trình giao thông và sân bê tông tại các thôn làng với tổng kinh phí đã nghiệm thu thanh, quyết toán là: 41.269,434 trong tổng số kinh phí kế hoạch vốn đã bố trí cho các công trình là 41.532,752. Số kinh phí còn lại 263,318 triệu đồng UBND xã Kon Braih tiếp tục bố trí để đầu tư trong năm 2025.

- Đối với vốn sự nghiệp: UBND các xã cũ đã bố trí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa 12 tuyến đường nội thôn và đường đi khu sản xuất với tổng số tiền: 1.271,62 triệu đồng. Số kinh phí còn lại 308,04 triệu đồng UBND xã Kon Braih tiếp tục bố trí để thực hiện hoàn thành trong năm 2025.

2.4. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (nguồn kinh phí được giao cho các phòng, ban của huyện làm chủ đầu tư. Khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp các đơn vị không bàn gia chi tiết nên không tổng hợp chính xác được số kinh phí đã thực hiện của dự án này)

a) *Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường Phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số*

- Nâng cấp, cải tạo 10 phòng học thông thường và bộ môn
- Nâng cấp, cải tạo 06 phòng ở cho học sinh
- Nâng cấp, cải tạo sửa chữa Công trình vệ sinh, nước sạch, nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa và công trình phụ trợ
- Thực hiện xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số

b) *Tiểu dự án 3: Dự án PT giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người LĐ vùng DTTS&MN*

- Năm 2023, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện ký kết hợp đồng với Trung tâm GDNN-GDTX huyện tổ chức mở: 01 lớp Nghề Trồng, chăm sóc cây mắc ca với 35 học viên tại xã Tân Lập; 01 lớp Nghề Trồng nấm sò với 35 học viên tại xã Đăk Ruồng; 01 lớp Nghề Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn với 35 học viên tại xã Đăk Tờ Re.

- Năm 2025, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ký kết hợp đồng với Trung tâm GDNN-GDTX huyện tổ chức mở: 02 lớp Nghề chổi đót tại thôn 9 và

thôn Kon Săm Lũ, 02 lớp Nghề nắm sò tại thôn 5 và thôn Đak Pơ Kong (Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã thực hiện xong nhưng chưa được giải ngân thanh toán)

2.5. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng 01 điểm du lịch tiêu biểu: Làng Kon BBráp Du - Thôn 5 (Xây mới 01 nhà để xe, hệ thống nhà vệ sinh công cộng và trụ cờ, xây dựng 02 biển chỉ dẫn Làng du lịch)

- Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao: Sân bóng chuyền thôn 4, Sân bóng chuyền thôn 5, Sân bóng chuyền Thôn 9 - Kon Srệt, Sân bóng đá Thôn Kon Săm Lũ.

- Xây dựng mô hình truyền dạy công chiêng, xoang của dân tộc Banah tại thôn Đăk Puih, xã Đăk Tờ Re với tổng kinh phí là 93.935.200 đồng

- Hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống các thôn (Năm 2022: thôn Kon Săm Lũ với tổng kinh phí là 40.000.000 đồng; năm 2023: thôn 4, thôn Kon Dơ Xing (Đăk Tơ Re), Thôn 12 với tổng kinh phí là 120.800.000 đồng.

2.6. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em (Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kon Rẫy được giao chủ đầu tư, tổ chức thực hiện - Kinh phí thực hiện, giải ngân không có báo cáo chi tiết đến từng xã nên không tách được phần kinh phí đã đầu tư của Dự án này tại địa bàn xã Kon Braih)

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kon Rẫy đã chủ trì, phối hợp với UBND các xã cũ trên địa bàn huyện Kon Rẫy - Nay là địa bàn xã Kon Braih, triển khai thành lập và duy trì:

- 11 Tổ truyền thông tiên phong trong cộng đồng: xã Tân Lập 02 tổ, 14 thành viên; xã Đăk Ruồng 02 tổ, 12 thành viên; xã Đăk Tờ Re 07 tổ, 41 thành viên.

- 06 CLB thủ lĩnh của sự thay đổi trong cộng đồng: xã Tân Lập 02 CLB, 60 thành viên; xã Đăk Ruồng 02 CLB, 30 thành viên; xã Đăk Tờ Re 02 CLB, 50 thành viên.

- 10 Địa chỉ an toàn trên cơ sở địa chỉ tin cậy sẵn có hỗ trợ bảo vệ phụ nữ và trẻ em là nạn nhân bạo lực gia đình: xã Tân Lập 01 địa chỉ, 5 thành viên; xã Đăk Ruồng 02 địa chỉ, 10 thành viên; xã Đăk Tờ Re 07 địa chỉ, 41 thành viên.

2.7. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng ĐBDTTS (Phòng Dân tộc huyện được giao làm chủ đầu tư thực hiện):

- Năm 2022: Lắp đặt 01 cụm Pano tuyên truyền giảm thiểu tảo hôn và HNCHT tại xã Đăk Tờ Re cũ

- Năm 2023: Lắp đặt 04 cụm Pano tuyên truyền giảm thiểu tảo hôn và

HNCHT tại xã Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tờ Re cũ và Trường THPT Chu Văn An; cấp phát 22 bảng tuyên truyền, 04 băng rôn tuyên truyền cung cấp thông tin về Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để treo tại nhà văn hóa - nhà rông.

- Xây dựng 01 mô hình ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Tổ chức 01 Hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại xã Đăk Tờ Re cũ

2.8. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

Bằng nguồn vốn đầu tư được bố trí UBND xã Đăk Tờ Re cũ đã thiết lập 01 điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại. Hiện tại, UBND xã Kon Braih đang tiếp tục thực hiện thiết lập 02 điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại 02 xã cũ trước đây là Đăk Ruông và Tân Lập.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện, quản lý đối với Chương trình:

- Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 còn tương đối cao so với mức hỗ trợ vì vậy người dân đối tượng thụ hưởng còn e ngại khi tham gia dự án (*đối tượng là hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo...*). định mức thu hồi vốn cao, nên khi triển khai xuống Nhân dân, cộng đồng dân cư, người dân ngại tham gia dự án.

- Khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp thành lập các xã mới, các đơn vị phòng ban thuộc huyện Kon Rẫy trước đây được giao làm chủ đầu tư trực tiếp thực hiện các Dự án, tiểu dự án không bàn giao chi tiết số liệu đã thực hiện (nội dung, kinh phí thực hiện của từng nội dung thuộc dự án đã thực hiện trên địa bàn xã Kon Braih hiện nay) nên việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo đánh giá chương trình gửi cấp trên khi có yêu cầu gặp nhiều khó khăn, không có số liệu chính xác.

4. Đánh giá chung

5.1. Kết quả nổi bật đã đạt được: Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 đã được các cấp ủy, chính quyền (*trước đây và hiện nay*) và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Kon Brai đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, phát huy nội lực và đạt được những kết quả quan trọng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực tăng dần tỷ trọng thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, sản xuất nông lâm nghiệp phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Việc triển khai thực hiện nhiều chính sách, chương trình, dự án đầu tư đã làm cho cơ sở hạ tầng, kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân ở vùng dân tộc thiểu số được cải thiện rõ rệt. Các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã, thôn được nâng cấp

chuẩn hóa; trường học, trạm y tế, nhà văn hóa thôn... được xây dựng khang trang, kiên cố. Công tác giảm nghèo đạt được kết quả tốt; giáo dục và đào tạo có bước phát triển mới, mặt bằng dân trí được nâng lên; đời sống văn hóa của Nhân dân các dân tộc từng bước được nâng cao; bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc được giữ gìn và phát huy. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng được giữ vững; công tác cải cách hành chính có sự chuyển biến tích cực; trách nhiệm người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể từng bước được nâng cao. Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố và hoạt động có hiệu quả; đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số được nâng cao về trình độ và số lượng; Nhân dân các dân tộc tin tưởng, đoàn kết, đồng thuận theo Đảng, tích cực tham gia xây dựng quê hương, đất nước và bảo vệ thành quả cách mạng; góp phần xây dựng và phát triển xã Kon Braih ngày càng văn minh, đổi mới.

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

- Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình còn chậm, nhất là đối với nguồn kinh phí sự nghiệp.
- Công tác xã hội hóa huy động nguồn lực trong Nhân dân, doanh nghiệp nhất là tại các thôn còn hạn chế, nhiều khó khăn.
- Công tác tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình ở một số cơ quan, đơn vị có lúc còn chưa kịp thời.

b) Nguyên nhân:

- *Nguyên nhân chủ quan:* Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện, chưa kịp thời báo cáo các khó khăn và đề xuất biện pháp xử lý những tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ của từng nội dung, dự án.
- *Nguyên nhân khách quan:*
 - + Quá trình triển khai thực hiện Chương trình sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp còn có những bất cập, hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện chưa kịp thời, đầy đủ.
 - + Khối lượng công việc của các đơn vị khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp lớn, một số cán bộ công chức chưa bắt nhịp kịp thời nên còn nhiều khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện.
 - + Địa bàn có số lượng doanh nghiệp ít, phạm vi nhỏ, hiệu quả hoạt động còn chưa cao; đời sống người dân nhất là người dân sinh sống ở địa bàn thôn trên địa bàn xã còn nhiều khó khăn.

5.3. Bài học kinh nghiệm

- Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là sự nghiệp lâu dài, do đó cần phải kiên trì để thực hiện mục tiêu đề ra trong cả hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện, tránh chủ quan nóng vội, bệnh thành tích. Cấp uỷ, chính quyền các cấp phải quán triệt đầy đủ trách nhiệm và vai trò

lãnh đạo của mình; phải huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội mới có thể thành công.

- Vai trò của người dân là nhân tố quyết định đến sự bền vững của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Vì vậy, phải khơi dậy ý chí tự lực vươn lên của chính bản thân người nghèo, người dân tộc thiểu số kết hợp với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng xã hội để thực hiện mục tiêu Chương trình đề ra.

- Các chính sách của Chương trình phải thường xuyên được tổ chức rà soát, đánh giá, mang tính hệ thống để người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thuận tiện, hiệu quả hơn. Những chính sách qua thực hiện thấy bất hợp lý phải có đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời. Chính sách Chương trình cần phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn; đầu tư trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, có các chính sách chung, có chính sách đặc thù cho từng vùng khó khăn, nhóm người nghèo dân tộc thiểu số, người nghèo thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

- Nguồn lực Nhà nước đóng vai trò quyết định, cần được ưu tiên và bố trí kịp thời để thực hiện Chương trình, ưu tiên cho các địa bàn nghèo (*thôn bản đặc biệt khó khăn*); đồng thời có cơ chế để huy động nguồn lực hỗ trợ từ cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức và chính bản thân hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số trong thực hiện mục tiêu Chương trình. Các chính sách và nguồn lực phải được công khai, minh bạch, hỗ trợ đúng đối tượng và hiệu quả; chuyển dần từ hình thức hỗ trợ cho không sang hình thức hỗ trợ có điều kiện hoặc có thu hồi để người dân có ý thức bảo toàn vốn, tránh tư tưởng ỷ lại vào sự hỗ trợ cho không của Nhà nước.

- Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình cần được tổ chức thường xuyên ở các cấp, các ngành, từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc tổ chức thực thi chính sách. Thông qua đó để hạn chế các tiêu cực, lợi dụng chính sách, đồng thời phát hiện những hạn chế, bất hợp lý để kiến nghị sửa đổi, bổ sung kịp thời.

- Thường xuyên tổ chức các hình thức truyền thông về Chương trình đa dạng, phù hợp để chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến được với người nghèo, người dân tộc thiểu số. Phát hiện, phổ biến các mô hình, điển hình tiên tiến có hiệu quả để nhân rộng, phê phán các hiện tượng tiêu cực, không muốn thoát nghèo. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội nhằm thực hiện mục tiêu của Chương trình.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2026-2030

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Chương trình trong giai đoạn tiếp theo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong thực hiện để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn được giao.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp, sự phối hợp của các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình; chủ động triển khai, thực hiện các nội dung theo chức năng,

nhiệm vụ của từng đơn vị. Thực hiện tốt công tác nắm địa bàn, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời phát hiện, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, lãng phí.

- Tập trung thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân đối với công tác dân tộc, chương trình mục tiêu quốc gia nhất là thực hiện dân chủ ở cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng, hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” nắm vững tình hình tại địa bàn thuộc xã.

- Tập trung huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực Chương trình, lồng ghép với các nguồn vốn khác để thực hiện mục tiêu Chương trình; công khai, minh bạch các nguồn vốn, thực hiện theo thứ tự ưu tiên, không dàn trải. Ưu tiên đầu tư đối với các thôn đặc biệt khó khăn.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện Chương trình; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả và tiến độ thực hiện; đôn đốc và có giải pháp hiệu quả, không để chậm tiến độ.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình. Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo định kỳ.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 của UBND xã Kon Braih.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã Khóa I, kỳ họp thứ 3./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- TT HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn